

Bản án số: 01/2019/HSST
Ngày 29/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TÌ Y

- *Tha phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Xuân

Ông Nguyễn Văn Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trúc Linh – Thư ký TAND huyện X, Tỉnh Y.

- *Đại diện VKSND huyện X, Tì Y tham gia phiên toà:* Ông Đoàn Sơn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Tô Ngọc C (Tên gọi khác: Tư C) – Sinh năm 1968 tại Xuân Quang 3, X, Y; Nơi cư trú: Thôn Phước Nhuận, xã Xuân Quang 3, huyện X, Tì Y; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông: Tô Ngọc Lâm (chết) và bà: Võ Thị Xuân - SN: 1945; Có vợ và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Ngọc C: Luật sư Nguyễn Hương Quê – Văn phòng luật sư Phúc Luật thuộc đoàn luật sư Tì Y. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Bá K – SN: 1969. Có mặt.
2. Nguyễn Ngọc H – SN: 1989. Vắng mặt.
3. Đỗ Tha D – SN: 1979. Vắng mặt.
4. Lê Ngọc S – SN: 1994. Vắng mặt.
5. Trình Đỗ Tr – SN: 1990. Vắng mặt.
6. Trần Công B – SN: 1980. Có mặt.
7. Đỗ Thái Q – SN: 1986. Vắng mặt.
8. Võ Ngọc Th – SN: 1989. Vắng mặt.

9. Nguyễn Văn Qu – SN: 1984. Vắng mặt.
 10. Nguyễn Ngọc Ti – SN: 1988. Có mặt.
 11. Phan Q Tha – SN: 1963. Có mặt.
 12. Huỳnh Ngọc T – SN: 1983. Vắng mặt.
- Cùng trú tại: Thôn Phước Nhuận, xã Xuân Quang 3, huyện X, Ti Y.
13. Trần Ngọc T – SN: 1973. Vắng mặt.
 14. Nguyễn Văn Nh – SN: 1992. Vắng mặt.
 15. Nguyễn Văn H – SN: 1978. Vắng mặt.
 16. Lương Văn Ch – SN: 1986. Vắng mặt.
- Cùng trú tại: Thôn Phước Hòa, xã Xuân Phước, huyện X, Ti Y.
17. Hà Phương B – SN: 1990. Vắng mặt.
- Nơi cư trú: Kp. Long Châu, thị trấn La Hai, huyện X, Ti Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời điểm diễn ra giải vô địch bóng đá thế giới World Cup năm 2018 tổ chức tại nước Nga từ ngày 14/6/2018 đến ngày 15/7/2018, Tô Ngọc C đã tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền với nhiều người. Trước khi trận bóng đá diễn ra, C chuẩn bị 01 cây bút bi và nhiều giấy tờ vở học sinh, đến quán cà phê Suối Đá của anh Huỳnh Văn T, thuộc thôn Phước Hòa, xã Xuân Phước, huyện X để ghi tỷ lệ cá cược với những người đến quán xem bóng đá.

Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2018, Tô Ngọc C đến quán cà phê Suối Đá để làm kèo và trực tiếp ghi tỷ lệ cá cược bóng đá với những người trong quán dựa vào kết quả trận đấu giữa đội tuyển Thụy Điển và đội tuyển Thụy Sĩ. Do biết C ghi cá cược bóng đá được thua bằng tiền nên Lê Ngọc S, Trần Công B, Trình Đỗ Tr, Nguyễn Ngọc Tĩnh, Nguyễn Văn Qu, Đỗ Thái Q, Đỗ Tha D, Võ Ngọc Th, Phan Q Tha, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn H, Lương Văn Ch, Nguyễn Văn Nh đến gặp C để ghi cá cược bóng đá được thua bằng tiền. Tại đây, Lê Ngọc S sử dụng 40.000đ để đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 3-0 và Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 3-0; Trần Công B sử dụng 40.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 3-1 hoặc 3-2; Trình Đỗ Tr sử dụng 60.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 3-2, 2-1 và Thụy Điển hòa Thụy sĩ 2-2; Nguyễn Ngọc Tĩnh sử dụng 40.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 1-0 hoặc hòa 1-1; Nguyễn Văn Qu sử dụng 100.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 2-1 và Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 2-1; Đỗ Thái Q sử dụng 220.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 4-1, 2-1, 2-0, hòa 0-0 và xù hiệp 1; Đỗ Tha D sử dụng 240.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 1-0 và thắng cả trận; Võ Ngọc Th sử dụng 40.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 3-2 và Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 1-0; Trần Ngọc T sử dụng 1.000.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 2-1, 1-0, hòa 1-1, Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 2-1, xù cả trận, xù hiệp 2; Nguyễn Văn H sử dụng 300.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số

Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 1-0 và xui cả trận; Lương Văn Ch sử dụng 200.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 2-1 và tài cả trận; Nguyễn Văn Nh sử dụng 20.000đ đánh bạc dưới hình thức ghi tỷ số Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 3-0. Khi Tô Ngọc C đang ghi cá cược tại quán thì Nguyễn Ngọc H nhắn tin qua điện thoại cho C đánh bạc dưới hình thức ghi tài cả trận, Thụy Điển thắng Thụy Sĩ 2-1, Thụy Sĩ thắng Thụy Điển 2-1 với số tiền 200.000đ, Lê Bá K nhắn tin qua điện thoại cho C đánh bạc dưới hình thức ghi tài cả trận, Thụy Điển thắng Thụy sĩ cả trận, Thụy Điển thắng Thụy Sĩ hiệp 1 với tổng số tiền 3.500.000đ. Sau khi kết thúc hiệp 1 trận đấu bóng đá, do Đỗ Thái Q ghi xui hiệp 1 nên thắng với số tiền 90.000đ. Tổng số tiền các đối tượng Lê Ngọc S, Trần Công B, Trình Đỗ Tr, Nguyễn Ngọc Tĩnh, Nguyễn Văn Qu, Đỗ Thái Q, Đỗ Tha D, Võ Ngọc Th, Phan Q Tha, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn H, Lương Văn Ch, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Ngọc H và Lê Bá K đánh bạc với Tô Ngọc C là 6.130.000đ. Đến 2 giờ cùng ngày, Công an huyện X và Công an xã Xuân Phước kiểm tra phát hiện lập biên bản xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động, hiệu GIGI, vỏ máy màu đen; Số IMEI1: 356180602152084; Số IMEI2: 356180602152092. Số thuê bao: 01674682834; 02 tờ giấy vở học sinh; 01 quyển vở học sinh; 01 cây bút bi mực xanh; 04 tờ giấy vở học sinh là vật dùng vào việc phạm tội và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.130.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*), (*Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X*).

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSĐX ngày 03/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Ti Y truy tố bị cáo Tô Ngọc C về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Kết luận bị cáo Tô Ngọc C về tội “*Tổ chức đánh bạc*”. Căn cứ vào nhân thân, Th chất, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt:

- Tô Ngọc C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS về xử lý vật chứng:

- Tịch thu S vào ngân sách nhà nước: 6.130.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*), 01 điện thoại di động, hiệu GIGI, vỏ máy màu đen; Số IMEI1: 356180602152084; Số IMEI2: 356180602152092. Số thuê bao: 01674682834 và tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại.

Về hình phạt bổ S: Phạt bị cáo Tô Ngọc C từ 20.000.000 đồng – 25.000.000 đồng.

Quan điểm của luật sư: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh. Đề nghị HĐXX làm rõ việc ông Lê Bá K có nhắn tin nhờ bị cáo Tô Ngọc C đánh bạc giúp hay không. Về phần hình phạt, VKS đề nghị từ 12

tháng đến 15 tháng tù là quá cao. Vì Th chất mức độ còn nhẹ, số tiền vi phạm hơn mức khởi điểm rất ít. Mục đích phạm tội chỉ để tạo hứng thú trong việc xem trận đấu chứ không vì mục đích sát phạt lẫn nhau. Bị cáo đã Tha khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính của gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự nên cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ S.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 03/7/2018, Tô Ngọc C tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi tỷ số bóng đá trận giữa Thụy Điển gặp Thụy Sĩ với Lê Ngọc S, Trần Công B, Trình Đỗ Tr, Nguyễn Ngọc Tĩnh, Nguyễn Văn Qu, Đỗ Thái Q, Đỗ Tha D, Võ Ngọc Th, Phan Q Tha, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn H, Lương Văn Ch, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Ngọc H và Lê Bá K. Tổng số người tham gia 15 người. Tổng số tiền đánh bạc với Tô Ngọc C là 6.130.000đ (*Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo Tô Ngọc C đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm a khoản 1 Điều 322 BLHS, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Tô Ngọc C về tội “*Tổ chức đánh bạc*” – theo điểm a khoản 1 Điều 322 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tổ chức ghi tỷ số bóng đá được thua bằng tiền là một trong những hình thức tổ chức đánh bạc, là tệ nạn xã hội, lôi kéo nhiều người tham gia, là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các tội phạm chiếm đoạt tài sản để có tiền tham gia. Vì vậy pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm đối với mọi hành vi tổ chức đánh bạc trái phép.

Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa và trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một

thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội nhất là tình hình hiện nay. Tuy Nh, sau khi phạm tội bị cáo đã Tha khẩn khai báo. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo bằng mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở Tha người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với Lê Ngọc S, Trần Công B, Trình Đỗ Tr. Nguyễn Ngọc Tĩnh, Nguyễn Văn Qu, Đỗ Thái Q, Đỗ Tha D, Võ Ngọc Th, Phan Q Tha, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn H, Lương Văn Ch, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Ngọc H và Lê Bá K đã có hành vi đánh bạc với Tô Ngọc C. Tuy Nh bản thân các đối tượng này đều chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc; chưa bị kết án về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc; số tiền đánh bạc của mỗi đối tượng đều dưới 5.000.000đ nên không đủ yếu tố cấu Tha tội đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an huyện X không khởi tố mà xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Hà Phương B: Ban đầu Tô Ngọc C khai có đứng ra ghi tỷ lệ cá cược sau đó chuyển tiền cho Ốc (tức Hà Phương B) là con ông Tài, bị cáo chỉ hưởng tiền hoa hồng. Tuy Nh qua quá trình điều tra bị cáo đã thay đổi lời khai. Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ S làm rõ việc Hà Phương B có bàn bạc tổ chức để đánh bạc như lời khai ban đầu của C tại cơ quan điều tra hay không nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng, không điều tra bổ S. Do đó, căn cứ Điều 298 BLTTHS về giới hạn việc xét xử. Tòa án chỉ xét xử bị cáo C như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đối với quan điểm của luật sư về việc làm rõ K có nhờ bị cáo C đánh bạc giúp hay không. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo C thừa nhận chỉ có bị cáo đứng ra tổ chức đánh bạc, còn ý K nói nhờ là nhờ ghi nội dung cá cược. Về yêu cầu xin cho bị cáo được hưởng án treo: Điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự thì phải có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên, trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Được quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Bị cáo Tô Ngọc C chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không thể được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ S: Xét thấy số tiền thu nhập bất chính và số tiền tổ chức đánh bạc của bị cáo không lớn. Mặc dù bị cáo không thuộc diện hộ nghèo nhưng gia đình hiện nay khó khăn, có vợ bị bệnh, 02 con tuy đã trưởng Tha nhưng chưa có việc làm, còn phụ thuộc vào gia đình, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ S. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ S đối với bị cáo C.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ 02 tờ giấy vở học sinh; 01 quyển vở học sinh; 01 cây bút bi mực xanh; 04 tờ giấy vở học sinh là vật dùng vào việc phạm tội là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. 01 điện thoại di động, hiệu GIGI, vỏ máy màu đen; Số IMEI1:

356180602152084; Số IMEI2: 356180602152092; Số thuê bao: 01674682834 và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.130.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*) do phạm tội mà có nên tịch thu S vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Q Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tô Ngọc C phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt:

+ Xử phạt Tô Ngọc C **12 (mười hai)** tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 tờ giấy vở học sinh, mỗi tờ có kích thước (20,5 x 15,5) cm; dưới góc phải có in chữ “Tân Vĩnh Tiến”. Trên hai tờ giấy có ghi tiền cá cược bóng đá và có chữ ký xác nhận của Tô Ngọc C.

- 01 cây bút bi mực xanh, hiệu “frendee TL 079”.

- 01 quyển vở học sinh có in chữ “Tan Vinh Tien Book”, bên trong gồm 11 tờ có ghi nội dung cá cược bóng đá và có chữ ký xác nhận của Tô Ngọc C.

- 04 tờ giấy vở học sinh, mỗi tờ có kích thước (20,5x15,5)cm; dưới góc phải có in chữ “Tân Vĩnh Tiến”. Trên bốn tờ giấy có ghi tiền cá cược bóng đá và có chữ ký xác nhận của Tô Ngọc C.

Tịch thu S vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu GIGI, vỏ máy màu đen; Số IMEI1: 356180602152084; Số IMEI2: 356180602152092; Số thuê bao: 01674682834 và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 6.130.000 đồng (*Sáu triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*). Đã nộp tại Kho bạc nhà nước huyện X theo phiếu ủy nhiệm chi lập ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Công an huyện X, đơn vị nhận là Chi cục THADS huyện X.

(Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Q Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tô Ngọc C phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉ Y;
- Sở tư pháp Tỉ Y;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã Xuân Quang 3;
- CC THADS huyện X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Long

(Bị cáo Tô Ngọc C kháng cáo, xin hưởng án treo)